

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2018/HS-ST

Ngày 23 - 01- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đinh Cẩm Đào

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thanh Liêm, cán bộ hưu trí, thành phố Cà Mau

Ông Lý Phùng Vinh, Giáo viên trường THCS Ngô Quyền, thành phố Cà Mau

- Thư ký phiên toà: Bà Hàng Bích Trâm, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 251/2017/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 941/2017/QĐXXST- HS ngày 14/12/2017 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất:

Họ và tên: Lê Bảo T, sinh ngày 02/11/2000 đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 8 tháng 14 ngày; tên gọi khác: không; Nơi cư trú: đường A, khóm B, phường C, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Tạm trú: không có nơi cư trú ổn định; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: biết đọc, biết viết; Con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Lê Thị S; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân chưa có án tích; Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác.

Người giám hộ cho bị cáo Lê Bảo T là chị ruột bị cáo: chị Lê Thị Kiều D, sinh năm 1988

Địa chỉ : đường A, khóm B, phường C, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Người bào chữa cho bị cáo T: Luật sư Đặng Minh H thuộc đoàn luật sư tỉnh Cà Mau

Bị cáo thứ hai :

Họ và tên: Trần Quốc K, sinh ngày 10/8/2000; đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 11 tháng 06 ngày; tên gọi khác: không; Nơi cư trú: đường A, khóm C, phường C, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Tạm trú: Khóm D, phường D, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: biết đọc, biết viết; Con ông Trần Văn V và bà Nguyễn Thị T; Vợ, con: chưa

có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: chưa có án tích; Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác

Người giám hộ cho bị cáo Trần Quốc K là mẹ ruột bị cáo: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khóm 3, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

Người bào chữa cho bị cáo Trần Quốc K: Luật sư Đặng Minh H thuộc đoàn luật sư tỉnh Cà Mau

Người bị hại: Bà Nguyễn Kim C, sinh năm 1969

Địa chỉ: đường A, khóm B, phường C, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

(Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lê Bảo T và Trần Quốc K bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 02 giờ, ngày 16/7/2017, Lê Bảo T rủ Trần Quốc K đi trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân thì K đồng ý. Khi đi, T mang theo một cây tua vít, một đèn pin. T và K vừa đi vừa quan sát tìm nhà sơ hở để đột nhập vào lấy trộm tài sản.

Khi đến nhà A1 đường A, khóm B, phường C, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau của bà Nguyễn Kim C làm chủ thì thấy cửa nhà dễ mở nên T dùng Tua vít mở cửa và đột nhập vào nhà tìm tài sản, K ở ngoài quan sát, một lúc sau K cũng vào nhà tìm tài sản lấy trộm. T dùng đèn pin soi để tìm tài sản, K và T lục soát ở tầng trệt nhưng không thấy tài sản gì để lấy, T tiếp tục đi lên tầng 1 thì thấy vợ chồng bà C đang ngủ trong phòng, phòng ngủ không khóa cửa, trên đầu nằm có một túi xách nên T đi vào lấy túi xách trên mang xuống tầng trệt cùng K lục soát đồ đạc trong túi xách và phát hiện có 34.000.000 đồng và một điện thoại di động Samsung màn hình cảm ứng, màu vàng.

Đối với số tiền thì Thành và K chia đôi mỗi người 17.000.000 đồng, còn điện thoại di động T cất và về nhà K ngủ.

Tại kết luận số 117/KL – HĐĐG ngày 31/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

Một điện thoại di động Samsung Galaxy A5, giá trị còn lại 60%.

$8.000.000 \text{ đồng} \times 60\% = 4.800.000 \text{ đồng}.$

Quá trình điều tra Lê Bảo T và Trần Quốc K thừa nhận hành vi đột nhập vào nhà chị Nguyễn Kim C để lấy trộm tài sản.

Đối với bà Nguyễn Kim C, sau khi phát hiện mất trộm đã mở Camera ghi hình thì phát hiện có lưu giữ hình ảnh của T và K đột nhập vào nhà lấy trộm tài sản của chị. Chị C trình báo sự việc đến công an phường 9, thành phố Cà Mau. Hiện chị C yêu xử lý Lê Bảo T và Trần Quốc K theo quy định pháp luật, về dân sự bà yêu cầu hai bị cáo bồi thường cho bà ½ số tiền đã lấy trộm.

Đối với tua vít và đèn pin, sau khi ra khỏi nhà bà C, T đã vứt bỏ, không xác định được địa điểm nên cơ quan điều tra không thu hồi được.

Đối với Một điện thoại di động Samsung Galaxy A5 T cho lại Trang Bạch N, N không biết đây là tài sản do T trộm cắp mà có. Ngày 04/8/2017, N nộp điện thoại trên

lại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau trả điện thoại trên cho bà C.

Tại cáo trạng số 226/KSĐT-KT ngày 16/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cà Mau truy tố các bị cáo Lê Bảo T, Trần Quốc K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt các bị cáo Lê Bảo T, Trần Quốc K từ 06 tháng đến 01 năm tù.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo T và K trình bày cho rằng bị cáo cả hai bị cáo là người chưa thành niên, có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đã tác động gia đình nộp một khoản tiền khắc phục hậu quả và kiến nghị HĐXX áp dụng hình phạt nhẹ cho các bị cáo là đủ sức răn đe các bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được qua tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Bảo T và Trần Quốc K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như cáo trạng truy tố, không oan sai, cụ thể, khoảng hơn 02 giờ, ngày 16/7/2017, tại số nhà 305 đường A, khóm B, phường C, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau của chị Nguyễn Kim C các bị cáo đã lén lút lấy đi một cái túi xách trong đó có 34.000.000 đồng và một điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng nhằm mục đích chiếm đoạt.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo là có cơ sở chấp nhận, bởi lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ được và cùng nhiều tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Xét khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người chưa trưởng thành nhưng các bị cáo nhận thức được việc lén lút lấy tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, phải bị pháp luật trừng trị, nhưng do bản tính lười lao động lại muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo đã lợi dụng đêm tối khi bị hại đã ngủ say nên các bị cáo đã lén lút vào lấy tài sản của bị hại nhằm mục đích chiếm đoạt. Sau khi lấy được tài sản hai bị cáo đã chia nhau mỗi bị cáo được 17.000.000 đồng. Riêng điện thoại di động thì T giữ sau đó cho lại bạn tên Trang Bạch N.

Tại kết luận số 117/KL – HĐĐG ngày 31/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

Một điện thoại di động Samsung Galaxy A5, giá trị còn lại 60%.

$8.000.000 \text{ đồng} \times 60\% = 4.800.000 \text{ đồng}.$

Do đó Cáo trạng số 226/KSĐT-KT ngày 16/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cà Mau truy tố các bị cáo Lê Bảo T, Trần Quốc K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, Hành vi của các bị cáo không chỉ xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại, mà hành vi đó còn gây hoang mang, bất bình trong dư luận quần chúng nhân

dân, làm cho quần chúng nhân dân không an tâm lao động sản xuất, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, vi phạm pháp luật hình sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không biết ăn năn hối cải mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên các bị cáo đang bị giam ở vụ án khác.

Với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích, đồng thời cũng để nhằm răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa trưởng thành, bị cáo đã tác động gia đình để khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, nên có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo đề nghị của luật sư là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Kim C đã nhận lại điện thoại di động nên không yêu cầu gì. Đối với số tiền 34.000.000 đồng các bị cáo đã lấy trộm, tại phiên tòa, bà C yêu cầu các bị cáo bồi thường lại cho bà một nửa là 17.000.000 đồng, còn 17.000.000 đồng bà xác định cho lại các bị cáo nên không yêu cầu.

Do các bị cáo đều chưa đủ 18 tuổi và không có tài sản riêng nên tại phiên tòa những người giám hộ cho T và K là chị D và bà T1 đồng ý bồi thường cho bà C thay cho T và K, số tiền bà Chênh yêu cầu. Xét sự thỏa thuận của các đương sự về việc bồi thường thiệt hại đối với số tiền 17.000.000 đồng là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật nên chấp nhận.

Như vậy chị D và bà T1 có nghĩa vụ nộp lại số tiền 17.000.000 đồng cho bà C, chị D nộp khắc phục 500.000 đồng, còn phải nộp tiếp số tiền 8.000.000 đồng. Bà T1 đã nộp khắc phục số tiền 1.000.000 đồng, còn phải nộp tiếp số tiền 7.500.000 đồng.

Đối với Trang Bạch N do không biết điện thoại di động do T trộm cắp mà có nên không đề cập xử lý.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc người giám hộ của bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Lê Bảo T và Trần Quốc K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46 ; Điều 69, 74 Bộ luật hình sự năm 1999

Xử phạt: Bị cáo Lê Bảo T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc K 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2/ Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí.

Buộc chị Lê Thị Kiều D bồi thường cho bà Nguyễn Kim C số tiền 8.000.000 đồng thay cho Lê Bảo T.

Buộc bà Nguyễn Thị T1 bồi thường cho bà Nguyễn Kim C số tiền 7.500.000 đồng thay cho Trần Quốc K

Bà Nguyễn Kim C được nhận lại số tiền hai bị cáo đã nộp khắc phục là 1.500.000 đồng (Ngày 28/12/2017, Trần Quốc K đã nộp số tiền 1.000.000 đồng lai thu số 0002605; Ngày 23/01/2018, Lê Bảo T đã nộp số tiền 500.000 đồng lai thu số 0002623) tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

3/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc chị Lê Thị K D phải nộp 200.000 đồng thay cho Lê Bảo T.

Buộc bà Nguyễn Thị T1 phải nộp 200.000 đồng thay cho Trần Quốc K.

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Lê Thị K D phải nộp 400.000 đồng

Buộc bà Nguyễn Thị T phải nộp 375.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- CAND Thành phố Cà Mau;
- TAND Tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM: TAND TPCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký
Đinh Cẩm Đào